

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 22.../CV-BSGQN

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 11 năm 2017

V/v: giải trình lợi nhuận BCTC 9 tháng đầu năm 2017 lớn hơn trên 10% so với cùng kỳ năm trước.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017 của công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi (Công ty) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 68.618.623.211 đồng tăng 44.82% (trương đương 21,236 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2016 như sau:

Chỉ Tiêu	Mã số	Tại ngày (30/09/2017)	Tại ngày (30/09/2016)	Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ %
A	B	4	5	6	7 = 3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	717,071,095,568	671,638,599,121	45,432,496,447	6.76%
2. Các khoản giảm trừ	2	166,131,420	191,284,782	(25,153,362)	-13.15%
+ Chiết khấu thương mại		166,131,420	191,284,782	(25,153,362)	-13.15%
3. Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	716,904,964,148	671,447,314,339	45,457,649,809	6.77%
4. Giá vốn hàng bán	11	622,397,716,085	595,246,980,696	27,150,735,389	4.56%
5. Lợi tức gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	94,507,248,063	76,200,333,643	18,306,914,420	24.02%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,895,473,982	211,047,709	1,684,426,273	798.13%
7. Chi phí tài chính	22	9,032,496,819	12,150,273,198	(3,117,776,379)	-25.66%
Trong đó: Lãi vay phải trả:	23	9,032,496,819	12,150,273,198	(3,117,776,379)	-25.66%
8. Chi phí bán hàng	24	4,906,807,343	2,401,816,157	2,504,991,186	104.30%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	8,860,211,182	11,417,601,719	(2,557,390,537)	-22.40%
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD (30=30+(21-22)-(25+26)		73,603,206,701	50,441,690,278	23,161,516,423	45.92%
11. Thu nhập khác	31	1,536,498,640	1,409,663,208	126,835,432	9.00%
12. Chi phí khác	32	915,440,727	497,943,145	417,497,582	83.84%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	621,057,913	911,720,063	(290,662,150)	-31.88%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	74,224,264,614	51,353,410,341	22,870,854,273	44.54%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5,605,641,403	3,971,023,499	1,634,617,904	41.16%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			-	
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	68,618,623,211	47,382,386,842	21,236,236,369	44.82%



Giải trình nguyên nhân tăng giảm:

- Doanh thu tăng 45,43 tỷ đồng tăng 6,76% so với cùng kỳ là do: Trong năm Công ty có hoạt động xuất khẩu Bia ra nước ngoài;
- Doanh thu từ hoạt động tài chính tăng 1,68 tỷ đồng so với cùng kỳ.
- Chi phí tài chính giảm 3,11 tỷ đồng so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý giảm 2,55 tỷ đồng so với cùng kỳ.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc thay đổi lợi nhuận sau thuế tại ngày 30/09/2017 so với cùng kỳ năm 2016 trên Báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư, Phòng TC-KT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC



BUI THỊ NHỰ

